

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 1246/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng)

CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAMME): CỬ NHÂN KINH DOANH THƯƠNG MẠI  
(BACHELOR OF COMMERCIAL  
BUSINESS)

TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO (LEVEL OF EDUCATION): ĐẠI HỌC  
(UNDERGRADUATE)

NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR): KINH DOANH THƯƠNG MẠI  
(COMMERCIAL BUSINESS)

MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE): 7340121

LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO (TYPE OF EDUCATION): CHÍNH QUY (FULL - TIME)

### 1. MỤC TIÊU

#### 1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Kinh doanh thương mại có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm xã hội cao, nắm vững kiến thức cơ bản và hiện đại về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về kinh tế, quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh thương mại ở doanh nghiệp, kiến thức hoạch định chiến lược, chính sách thương mại trong kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; có tư duy nghiên cứu độc lập; có năng lực nghiên cứu, tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu của công việc.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

- *Về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:* Đạt chuẩn đầu ra theo qui định tại Thông tư 07/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- *Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp:*

Cử nhân Kinh doanh Thương mại làm việc tại các cơ quan quản lý, nghiên cứu, hoạch định chính sách thương mại. Cán bộ kinh doanh, tư vấn kinh doanh, CEO ở các doanh nghiệp. Làm việc tại các cơ quan đại diện thương mại Việt Nam và quốc tế. Cán bộ

nghiên cứu, giảng viên đại học, cao đẳng. Tự tổ chức kinh doanh. Cụ thể sinh viên ra trường có thể giữ những vị trí sau:

- Cán bộ tại các cơ quan quản lý, nghiên cứu, hoạch định chính sách thương mại ở Trung ương và địa phương.
  - Cán bộ kinh doanh, quản trị kinh doanh ở các DN
  - Làm việc tại các cơ quan đại diện thương mại Việt Nam ở nước ngoài và các Tổ chức thương mại quốc tế.
  - Cán bộ nghiên cứu, giảng viên về lĩnh vực thương mại tại các Viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng.
  - Cán bộ tư vấn thương mại ở các trung tâm tư vấn.
  - Tự thành lập doanh nghiệp.
  - Làm cán bộ tư vấn thương mại ở các trung tâm tư vấn.
  - Làm chuyên viên Hải quan ở các Chi cục Hải quan
- **Trình độ ngoại ngữ và tin học:** đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

## **2. CHUẨN ĐẦU RA**

### **2.1 Kiến thức**

#### ***a. Kiến thức cơ bản:***

Cử nhân ngành Kinh doanh Thương mại có kiến thức và kỹ năng kinh doanh buôn bán để thành công ở cả thị trường trong nước và thị trường quốc tế. Cử nhân Kinh doanh Thương mại có khối kiến thức cơ bản, hiện đại về kinh tế, quản lý và xã hội nhân văn; khối kiến thức chuyên nghiệp sâu về lý thuyết kinh doanh thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, đầu tư có tính chất thương mại, sở hữu trí tuệ trong môi trường hội nhập, nghiệp vụ kinh doanh thương mại theo chuẩn mực quốc tế và tổ chức kinh doanh thương mại trong nước, quốc tế theo mạng phân phối, mạng tiêu thụ và chuỗi giá trị toàn cầu.

#### ***b. Kiến thức chuyên sâu:***

Cử nhân Quản trị kinh doanh thương mại có kiến thức cơ bản, hiện đại về kinh tế, quản lý, xã hội và nhân văn; Kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh thương mại và hoạt động thương mại ở các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế; Kiến thức về nghiệp vụ kinh doanh thương mại cụ thể như nghiên cứu thị trường, giao dịch đàm phán kinh doanh, tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ ở doanh nghiệp thương mại nói riêng và hoạt động thương mại ở các doanh nghiệp nói chung trong hội nhập quốc tế. Các môn học chính của

ngành: Kinh tế Thương mại; Kinh doanh thương mại; Giao dịch và đàm phán kinh doanh; Thương mại điện tử; Thương mại quốc tế 1; Thuế; Quản trị kinh doanh quốc tế; Kinh tế vi mô 2; Thống kê kinh doanh;...

## **2.2 Kỹ năng**

- Thành thạo kỹ năng phân tích, tổng hợp, dự báo các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thương mại.

- Thành thạo trong giao dịch, đàm phán ký kết hợp đồng thương mại trong nước và quốc tế.

- Thành thạo trong soạn thảo hợp đồng thương mại.

- Thành thạo trong thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh thương mại, quản trị kinh doanh thương mại, thương mại quốc tế và hải quan.

- Thành thạo trong việc khai thác cơ hội cũng như chuyển đổi kinh doanh thương mại khi thị trường biến động.

- Thành thạo trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ kinh doanh thương mại, thương mại quốc tế và hải quan.

- Cử nhân Kinh thành thạo tin học; Có khả năng giao tiếp bằng tiếng anh.

## **2.3 Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

Cử nhân Kinh doanh thương mại có đạo đức, trung thực, bản lĩnh và trách nhiệm nghề nghiệp, tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo, có tinh thần hợp tác trong công việc. Cử nhân Kinh doanh thương mại có khả năng dẫn dắt về chuyên môn nghiệp vụ kinh doanh thương mại; có sáng kiến trong công việc, có khả năng tự thích nghi, tự định hướng trong thực thi nhiệm vụ được giao; Tự tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Có khả năng đưa ra quyết định về những vấn đề phức tạp về Kinh doanh thương mại, Hải quan, Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.

## **2.4. Về ngoại ngữ và tin học**

- Chuẩn đầu ra tiếng Anh tương đương IELTS 5.5 (được ban hành và công bố theo Quyết định số 101/QĐ-ĐHKTQD ngày 24/01/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân).

- Chuẩn đầu ra tin học tương đương IC3 (Máy tính căn bản 650 điểm; Phần mềm máy tính 720 điểm; Kết nối trực tuyến 620 điểm) hoặc ICDL (phần cơ bản) (được ban

hành và công bố theo Quyết định số 777/QĐ-ĐHKTQD ngày 05/6/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc dân).

**3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 130 tín chỉ**

**4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH:** Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

**5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP:** Thời gian đào tạo 4 năm theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

**6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ:** Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang điểm chữ

## 7. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

### 7.1. Cấu trúc kiến thức

Kiến thức	Khối lượng (Tín chỉ)	Ghi chú
<b>1. Kiến thức giáo dục đại cương</b>	<b>43</b>	
1.1. Các học phần chung	19	Khoa học chính trị và Ngoại ngữ
1.2. Các học phần của Trường	12	Trường quy định bắt buộc
1.3. Các học phần của ngành	12	Khoa tự chọn từ tổ hợp của Trường quy định
<b>2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>	<b>87</b>	
<b>2.1. Kiến thức cơ sở ngành</b>	<b>15</b>	
<b>2.2. Kiến thức ngành</b>	<b>44</b>	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	29	
2.2.2. Các học phần tự chọn	15	SV tự chọn 15 tín chỉ (5 học phần)
<b>2.3. Kiến thức chuyên sâu</b>	<b>18</b>	SV tự chọn 18 tín chỉ (6 học phần)
<b>2.4. Chuyên đề thực tập</b>	<b>10</b>	
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>130</b>	Không kể GDQP&AN và GDTC